

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-PT

Ngày: 15 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng,

Ông Lò Văn Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Chu Văn L (tên gọi khác: không) do có kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo bị kháng cáo: Chu Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1989, tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh S, xã Thanh C, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn N, sinh năm 1965, con bà: Tô Thị C, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người kháng cáo:

*** Bị hại:**

1. Bà Đèo Thị N, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản M, xã Chà C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

2. Cháu Lò Đức C, sinh năm 2015 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lò Đức C: Ông Lò Cao C, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản M, xã Chà C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

- Ông Hoàng Tiến N, sinh năm 1955, là Luật sư Văn phòng Luật sư Phương N, Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Địa chỉ: Số nhà A, tổ dân phố B, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị Minh C, là Luật sư Văn phòng luật sư Bảo C và cộng sự, Đoàn Luật sư TP. Hà Nội. Địa chỉ: Số C, đường Trương D, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

* **Bị đơn dân sự:** Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên, địa chỉ: Số nhà 24, tổ 3, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ M S, sinh năm 1969, Giám đốc doanh nghiệp (vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1984, địa chỉ tổ dân phố Q, phường Thanh T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

* **Người có nghĩa vụ liên quan:** Anh Luân Văn H, sinh năm 1993, địa chỉ thôn Thanh S, xã Thanh C, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

Những người được triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm:

- Chị Nguyễn Thị T, Kế toán Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên; địa chỉ: Số nhà R, tổ E, phường Nam T, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Ông Hồ A S, ông Phạm Xuân D, ông Quảng Văn N đều là Điều tra viên, Cán bộ điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- Ông Phùng Việt H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn L là lái xe cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp Vũ M S) theo hợp đồng lao động số 08/2020/HĐLĐ ngày 01/01/2020. Ngày 04/3/2022, bị cáo Chu Văn L được Doanh nghiệp Vũ M S giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C – 023.xx chở hàng tạp hoá từ thành phố Điện Biên Phủ đi giao tuyến huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Cùng đi với bị cáo có Luân Văn H, sinh năm 1993 trú tại thôn Thanh S, xã Thanh C, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là công nhân của Doanh nghiệp Vũ M S có nhiệm vụ giao hàng và thu tiền. Khoảng 15 giờ ngày 05/3/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô nói trên đi từ huyện Mường Nhé về thành phố Điện Biên Phủ, ngồi ghế phụ là Luân Văn H. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến Km 49+545 Quốc lộ 4H thuộc bản Mạ Hóc, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì gặp xe mô tô biển kiểm soát 27B2 – 238.12 do Lò Cao C, sinh năm 1980 điều khiển theo chiều ngược lại. Trên xe mô tô Lò Cao C chở phía sau là con

traí Lò Đức C, sinh năm 2015 cùng vợ là Đèo Thị N, sinh năm 1985. Do bị cáo điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường bên trái nên đã va chạm xe mô tô của Lò Cao C làm cho xe mô tô và người đổ ngã xuống mặt đường. Hậu quả cháu Lò Đức C bị bánh sau bên trái xe ô tô chèn qua đầu gây tử vong tại chỗ, chị Đèo Thị N bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Phòng khám đa khoa khu vực Ba C. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Chu Văn L không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy đến Km 34 Quốc lộ 4H, thuộc địa phận xã Si Pa P, huyện Nậm Pồ thì xe của bị cáo bị tổ công tác Công an xã Si Pa P bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã Si Pa P để làm việc.

Kết luận giám định tử thi số 33/TT ngày 15/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của Lò Đức C là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 01/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Đèo Thị N là 67%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Chu Văn L** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Chu Văn L 04** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 14/4/2022.

Cấm bị cáo Chu Văn L hành nghề lái xe 01 năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Chu Văn L 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Chu Văn L sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung. Giấy phép lái xe đã được Công an huyện Nậm Pồ bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Pồ theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ ngày 08/9/2022.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/3/2022; hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/4/2022; hồi 14 giờ 00 phút ngày 15/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ trả tài sản, đồ vật, tài liệu cho Lò Cao C, Chu Văn L, Nguyễn Công T.

4. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590, 591, 600 và 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng:

- Buộc Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên, địa chỉ số nhà 24, tổ 3, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh

Điện Biên. Đại diện theo pháp luật bà Vũ M S, sinh năm 1969, Giám đốc Doanh nghiệp bồi thường thiệt hại về tính mạng của cháu Lò Đức C cho anh Lò Cao C, sinh năm 1980 và chị Đèo Thị N, sinh năm 1985 số tiền 208.140.000 đồng (hai trăm linh tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Buộc Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên, địa chỉ số nhà 24, tổ 3, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Đại diện theo pháp luật bà Vũ M S, sinh năm 1969, Giám đốc Doanh nghiệp bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đèo Thị N, sinh năm 1985, địa chỉ Bản M, xã Chà C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên số tiền 282.153.000 đồng (hai trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Tổng số tiền Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên phải bồi thường là 490.293.000 đồng (bốn trăm chín mươi triệu hai trăm chín mươi ba nghìn). Được trừ vào số tiền 70.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn lại 420.293.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu hai trăm chín mươi ba nghìn) Doanh Nghiệp Vũ M S phải bồi thường tiếp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N mà Doanh nghiệp Vũ M S chậm trả tiền thì Doanh nghiệp còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Không chấp nhận yêu cầu của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N các khoản nấu cơm cho bà con đến viếng 42.000.000 đồng, thuê 02 chuyến taxi đưa người nhà từ Điện Biên vào Chà C và quay ra Điện Biên số tiền 6.000.000 đồng, tiền dự kiến mở tay 127.200.000 đồng.

Tách các yêu cầu còn lại của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện vụ kiện dân sự tại Tòa án

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng.

Ngày 19/01/2023 bị hại bà Đèo Thị N và đại diện hợp pháp của bị hại ông Lò Cao C (đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lò Đức C) có đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại bà Đèo Thị N và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lò Cao C đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng mức hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 10 năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên về phân trách nhiệm dân sự theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu Doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã yêu cầu và buộc Doanh nghiệp Vũ M S còn phải bồi thường tiếp 297.140.000 đồng đối với cháu Lò Đức C (theo đơn đề nghị bồi thường thiệt hại tính mạng ngày 12/7/2023 của anh Lò Cao C); số tiền 1.044.305.00 đồng (theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 12/7/2023 của chị Đèo Thị N); số tiền 822.000.000 đồng tiền mất và giảm sút thu nhập (theo đơn yêu cầu bồi thường mất thu nhập ngày 10/8/2023 của chị Đèo Thị N) và kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Nậm Pồ, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tỉnh Điện Biên trong việc điều tra vụ án liên quan đến việc thực nghiệm điều tra, thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến hợp đồng lao động của bị cáo và Doanh nghiệp Vũ M S, xem xét việc trả xe ô tô cho doanh nghiệp Vũ M S là phương tiện vi phạm, xem xét việc không tiến hành thu giữ tiền và kiểm đếm hàng hóa trên xe ô tô gây khó khăn trong việc bồi thường thiệt hại cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động xét xử phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cũng không khiêu nại gì về tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Chu Văn L 04 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ phù hợp với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã cố tình bỏ trốn không cứu giúp bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo tăng hình phạt của người kháng cáo đối với bị cáo, theo hướng sửa phần hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn L từ 04 năm 6 tháng tù đến 05 năm tù.

Xét nội dung kháng cáo về sửa bản án về phần trách nhiệm dân sự. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo đều khai và thừa nhận Hợp đồng lao động giữa bị cáo và Doanh Nghiệp Vũ M S được ký vào ngày 01/01/2020 tuy nhiên trên thực tế là ký sau khi xảy ra tai nạn (05/3/2022) khoảng 01 tuần, khi thực hiện hợp đồng bị cáo cũng không được hưởng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các khoản phụ cấp lao động theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 600 để tuyên về phần trách nhiệm dân sự. Đây là tình tiết mới của vụ án có thể làm thay đổi nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường về dân sự trong vụ án, nên cần phải tiến hành xem xét để giải quyết lại về phần trách nhiệm dân sự để đảm bảo được quyền lợi của bị hại, bị cáo, bị đơn dân sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ phần trách nhiệm dân sự trong vụ án, giao Hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận nội dung kháng cáo tăng hình phạt của người kháng cáo, giữ nguyên quyết định về tội danh mà bản án sơ thẩm số: 31/2023HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên theo hướng:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn L 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù.

Về phần trách nhiệm dân sự: Hủy toàn bộ phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên về phần trách nhiệm dân sự, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với nội dung kháng cáo của người kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng mức hình phạt đối với bị cáo, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do bị cáo quanh co chối tội, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ngoài những phần bồi thường thiệt hại mà Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận, buộc Doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường thiệt hại thêm theo yêu cầu của người kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 590, 591, 600, 601 Bộ luật dân sự, buộc Doanh nghiệp Vũ M S bồi thường tiếp số tiền mà bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu. Kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, xem xét trách nhiệm trong các hoạt động tố tụng trong quá trình điều tra vụ án như việc khám nghiệm hiện trường vụ án chưa đảm bảo, việc trả xe cho doanh nghiệp Vũ M S khi đang là vật chứng của vụ án, việc trả bằng lái xe và căn cước công dân cho Chu Văn L trước khi khởi tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Pồ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ để đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Do không đồng ý với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Ngày 19/01/2023 bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng mức hình phạt và sửa mức bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo và bổ sung thêm nội dung đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo, bổ sung nội dung kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Xét nội dung kháng cáo về việc tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Về tội danh: Chu Văn L là lái xe cho Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp Vũ M S) theo hợp đồng lao động số 08/2020/HĐLĐ ngày 01/01/2020. Ngày 04/3/2022, bị cáo

Chu Văn L được Doanh nghiệp Vũ M S giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27C – 023.12 chở hàng tạp hoá từ thành phố Điện Biên Phủ đi giao tuyến huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Cùng đi với bị cáo có Luân Văn H, sinh năm 1993 trú tại thôn Thanh S, xã Thanh C, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là công nhân của Doanh nghiệp Vũ M S có nhiệm vụ giao hàng và thu tiền. Khoảng 15 giờ ngày 05/3/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô nói trên đi từ huyện Mường Nhé về thành phố Điện Biên Phủ, ngồi ghế phụ là Luân Văn H. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến Km 49+545 Quốc lộ 4H thuộc bản Mạ Hốc, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì gặp xe mô tô biển kiểm soát 27B2 – 238.12 do Lò Cao C, sinh năm 1980 điều khiển theo chiều ngược lại. Trên xe mô tô Lò Cao C chở phía sau là con trai Lò Đức C, sinh năm 2015 cùng vợ là Đèo Thị N, sinh năm 1985. Do bị cáo điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường bên trái nên đã va chạm xe mô tô của Lò Cao C làm cho xe mô tô và người đổ ngã xuống mặt đường. Hậu quả cháu Lò Đức C bị bánh sau bên trái xe ô tô chèn qua đầu gây tử vong tại chỗ, chị Đèo Thị N bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Phòng khám đa khoa khu vực Ba Chà. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Chu Văn L không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy đến Km 34 Quốc lộ 4H, thuộc địa phận xã Si Pa P, huyện Nậm Pồ thì xe của bị cáo bị tổ công tác Công an xã Si Pa P bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã Si Pa P để làm việc.

Kết luận giám định tử thi số 33/TT ngày 15/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của Lò Đức C là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 01/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Đèo Thị N là 67%.

Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo biết có hậu quả xảy ra và bị cáo đã dừng xe lại để xem xét đồng thời nhìn qua gương xe thấy có người vẫy bị cáo. Do tâm lý hoảng sợ, bị cáo đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, đồng thời không cứu giúp người bị hại. Hành vi bỏ chạy được thực hiện bằng lỗi cố ý xâm phạm vào tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Do đó xác định bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Hành vi lái xe lấn đường của bị cáo là hành vi vô ý do cầu thả. Bị cáo Chu Văn L điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm chết một người và bị thương một người. Tính chất mức độ phạm tội trở nên rất nghiêm trọng khi bị cáo bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc không cứu giúp người bị hại, định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Chu Văn L đã khai nhận mặc dù sau khi gây tai nạn bị cáo phát hiện có người đàn ông vẫy xe yêu cầu dừng lại, bị cáo đã di chuyển cách nơi gây tai nạn khoảng 20m nhưng do lo sợ bị cáo vẫn không dừng lại mà tiếp tục điều khiển phương tiện đi tiếp và trong quá trình di chuyển vẫn có thời gian để trả hàng cho khách hàng dọc đường, đến km 34 xã Si Pa P, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện

Biên mới dừng lại khi có yêu cầu của Công an xã Si Pa P, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, điều này thể hiện bị cáo rất thiếu trách nhiệm đối với hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra. Để ngăn ngừa phòng chống các hành vi tương tự có thể xảy ra, Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc tăng mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, của người kháng cáo là có căn cứ để chấp nhận, song cũng cần xem xét áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và gia đình đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cung cấp chứng cứ đồng thời yêu cầu Doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường tiếp theo các đơn đề nghị bồi thường thiệt hại tính mạng của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N ngày 12/7/2023 và đơn yêu cầu bồi thường mất thu nhập ngày 10/8/2023 của chị Đèo Thị N.

Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590, 591, 600 và 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, đã nhận định như sau:

- Đối với thiệt hại về tính mạng của cháu Lò Đức C: Tổng số tiền 208.140.000 đồng. Không chấp nhận các khoản nấu cơm cho bà con đến viếng 42.000.000 đồng, thuê 02 chuyên taxi đưa người nhà từ Điện Biên vào Chà C và quay ra Điện Biên số tiền 6.000.000 đồng. Các yêu cầu về công đào, vật liệu xây mộ được tách ra để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khi có yêu cầu.

- Đối với thiệt hại về sức khỏe của chị Đèo Thị N: Tổng số tiền là 282.153.000 đồng.

Tổng số tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng và sức khỏe do tai nạn giao thông gây nên là 490.293.000 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm 12/01/2023. Số tiền bồi thường trên được trừ 70.000.000 đồng do bị cáo và gia đình đã hỗ trợ trước cho gia đình bị hại. Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N. Về trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với Doanh nghiệp Vũ M S được thực hiện theo thỏa thuận hoặc giải quyết tại Toà án theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Các yêu cầu khác của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại như tiền mất sức lao động vĩnh viễn, tiền mất thu nhập của người bị hại, tiền thuốc nam, tiền điều trị tại Bệnh viện tư nhân Thanh Hải...do chưa cung cấp được chứng từ hoặc chứng từ chưa đầy đủ để Hội đồng xét xử quyết định thì sẽ được tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi các đương sự có yêu cầu tại Toà án. Không chấp nhận yêu cầu của bị hại đòi bồi thường tiền dự kiến mổ tay 127.200.000 đồng do đây là dự kiến trong tương lai.

Người kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ngoài những khoản bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận, yêu cầu Doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường số tiền trên và tiếp tục phải bồi thường thêm ngoài số tiền đó còn có các khoản chưa được chấp nhận và bổ sung thêm số tiền 822.000.000 đồng tiền mất thu nhập và giảm sút thu nhập (Theo các đơn đề nghị bồi thường thiệt hại đề ngày 12/6/2023, ngày 12/7/2023 và ngày 10/8/2023).

Tại quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 31/2023/HSST ngày 12/01/2023 đã quyết định phân trách nhiệm dân sự như sau:

- Buộc Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên, địa chỉ số nhà 24, tổ 3, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Đại diện theo pháp luật bà Vũ M S, sinh năm 1969, Giám đốc Doanh nghiệp bồi thường thiệt hại về tính mạng của cháu Lò Đức C cho anh Lò Cao C, sinh năm 1980 và chị Đèo Thị N, sinh năm 1985 số tiền 208.140.000 đồng (hai trăm linh tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Buộc Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên, địa chỉ số nhà 24, tổ 3, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên. Đại diện theo pháp luật bà Vũ M S, sinh năm 1969, Giám đốc Doanh nghiệp bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đèo Thị N, sinh năm 1985, địa chỉ Bản M, xã Chà C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên số tiền 282.153.000 đồng (hai trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Tổng số tiền Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ vận tải Vũ M S Điện Biên phải bồi thường là 490.293.000 đồng (bốn trăm chín mươi triệu hai trăm chín mươi ba nghìn). Được trừ vào số tiền 70.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn lại 420.293.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu hai trăm chín mươi ba nghìn) Doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường tiếp.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N mà Doanh nghiệp Vũ M S chậm trả tiền thì Doanh nghiệp còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Không chấp nhận yêu cầu của anh Lò Cao C và chị Đèo Thị N các khoản nấu cơm cho bà con đến viếng 42.000.000 đồng, thuê 02 chuyến taxi đưa người nhà từ Điện Biên vào Chà C và quay ra Điện Biên số tiền 6.000.000 đồng, tiền dự kiến mổ tay 127.200.000 đồng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã đưa Doanh nghiệp Vũ M S tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chưa đúng tư cách tham gia tố tụng. Trong vụ án này phải xác định Doanh nghiệp tư nhân là bị đơn dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định tư cách tham gia tố tụng của Doanh nghiệp Vũ M S là bị đơn dân sự là đúng. Quá trình xét xử vụ án, bị đơn dân sự đều không có mặt tại phiên tòa để xác định làm rõ nội dung này.

Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ chưa thu thập các tài liệu có liên quan đến việc xác định chủ Doanh nghiệp Vũ M S là ai.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai và khẳng định Hợp đồng lao động giữa bị cáo và Doanh nghiệp Vũ M S được ký vào ngày 01/01/2020, nhưng trên thực tế là ký sau khi xảy ra tai nạn (05/3/2022) khoảng 01 tuần, khi thực hiện hợp đồng bị cáo cũng không được hưởng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các khoản khác theo quy định của pháp luật. Đây là tình tiết mới của vụ án và việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc giám đốc doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường là chưa đúng theo quy định của pháp luật. Bởi lẽ, theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Luật Doanh nghiệp “*Doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp*”.

Theo quy định tại Điều 600 Bộ luật dân sự: “*Cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công, người học nghề có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật*”.

Như vậy, trong trường hợp này chủ sở hữu doanh nghiệp mới là người phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc Giám đốc doanh nghiệp Vũ M S phải bồi thường là chưa đúng theo quy định của pháp luật.

Mặt khác tại phần nhận định trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Các yêu cầu khác của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại như tiền mất sức lao động vĩnh viễn, tiền mất thu nhập của người bị hại, tiền thuốc nam, tiền điều trị tại Bệnh viện tư nhân Thanh Hải...do chưa cung cấp được chứng từ hoặc chứng từ chưa đầy đủ để Hội đồng xét xử quyết định thì sẽ được tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi các đương sự có yêu cầu tại Tòa án. nhưng lại nhận định không chấp nhận yêu cầu của bị hại đòi bồi thường tiền dự kiến mổ tay 127.200.000 đồng do đây là dự kiến trong tương lai là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Do vậy, đối với yêu cầu bồi thường này cần tách ra cùng các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại khác mà bị hại chưa cung cấp được các tài liệu, chứng cứ đầy đủ để giải quyết vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định đối với các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại trên về việc vừa tách ra giải quyết vụ án dân sự khác vừa không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại là không chính xác.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng cần phải xem xét lại chủ thể phải bồi thường thiệt hại và tính toán lại về phần trách nhiệm dân sự để đảm bảo được quyền lợi của bị hại, bị cáo, bị đơn dân sự.

Do vậy để việc giải quyết về trách nhiệm dân sự được triệt để cần phải hủy nội dung này giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để xem xét giải quyết các yêu cầu của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Kiểm sát viên: Quá

trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đều khiếu nại về các hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ, Công an huyện Nậm Pồ, Điều tra viên, Kiểm sát viên về việc chưa xác định đúng bị đơn dân sự, không tiến hành kê biên tài sản tạm giữ, không yêu cầu bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô bồi thường thiệt hại cho người thứ ba, không nhất trí với việc xử lý vật chứng trả xe cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Những khiếu nại trên trong quá trình điều tra, truy tố. Cơ quan Công an huyện Nậm Pồ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ đã giải quyết và trả lời khiếu nại.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đều hợp pháp.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án người kháng cáo vẫn cho rằng việc trả xe, không kiểm đếm tài sản, hàng hóa trên xe của Doanh nghiệp làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đồng thời có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án và đã có đơn khiếu nại đến Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy rằng các nội dung khiếu nại này đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ và Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tiếp tục xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị đơn dân sự doanh nghiệp Vũ M S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuy nhiên về phân trách nhiệm dân sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên cần phải hủy toàn bộ để giải quyết lại. Do vậy án phí mà Doanh nghiệp Vũ M S phải chịu sẽ được xem xét giải quyết khi Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận nội dung kháng cáo về tăng hình phạt của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đối với bị cáo Chu Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo **Chu Văn L 05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 14/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hủy toàn bộ phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên về phần trách nhiệm dân sự. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Chu Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (15/8/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Thông báo UBND xã.
- Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Trọng Đoàn

